

CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT

Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 26/1/2026 – đến ngày 27/2/2026

T T	Số MT	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động	Điều chỉnh
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Vận động					
1	1	- Trẻ biết thực hiện đúng đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay ra trước, gập khuỷu tay. - Bụng, lườn + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bật lên trước, ra sau.	*Thể dục sáng - Bài tập phát triển chung: - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay ra trước, gập khuỷu tay. - Bụng, lườn + Nghiêng người sang trái, sang phải. - Chân: + Bật lên trước, ra sau.	
*Các VĐ cơ bản					
2	2	- Trẻ có kỹ năng giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động + Đi trên ghế thể dục	- Đi trên ghế thể dục	*Hoạt động học. - Đi trên ghế thể dục - Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m) - Bò chui qua cổng	
3	4	- Biết phối hợp tay-mắt trong vận động: + Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).	- Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).	- Nhảy lò cò 3m - Trò chơi: Thi tưới cây, lá và gió...	
4	5	- Biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò chui qua cổng.	- Bò chui qua cổng		
			- Nhảy lò cò 3m		

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
5	9	- Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn hàng ngày của bé.	* Hoạt động học: Xem video tác hại của ăn thức ăn ôi thiu... * Hoạt động ăn, ngủ, vs: - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau..., không ăn thức ăn có mùi...
6	10	- Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	* Hoạt động chơi: + Góc phân vai: Nấu ăn, bán hàng...
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. KPKH				
7	19	- Biết quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị úớt?....	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống khi có thiên tai và biến đổi khí hậu. - Cách chăm sóc và bảo vệ cây khi có BĐKH. (VD: Thấy đất cứng lấy bàn cào sỏi đất cho tơi....)	* Hoạt động học - Khám phá hoa cúc - Khám phá quả bưởi (5E) - Khám phá rau bắp cải - Cho trẻ xem vi deo về mối liên hệ giữa cây với môi trường sống, cách chăm sóc, bảo vệ cây khi có biến đổi khí hậu.
8	20	- Biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của các loại rau củ, quả, sự	- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.. - Sự cần thiết của cuộc sống con người và cây.	* Hoạt động chơi - Góc gia đình: Nấu ăn các loại rau, củ, quả - Góc thiên nhiên: Chăm sóc rau - Chơi ngoài trời: Quan

		biến đổi của thời tiết...	- Ích lợi của nước với cây	s át các loại rau, củ, quả, quan sát thời tiết...	
9	23	- Biết phân loại các loại rau, củ, quả theo một hoặc hai dấu hiệu			
10	26	- Trẻ có khả năng nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loại quả, loại rau, hoa. - Phân loại cây, hoa, quả theo 1-2 dấu hiệu		

b. LQVT

11	28	- Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...	+ Đếm trên đối tượng trên phạm vi 5 + Tách một nhóm 4 đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	* Hoạt động học - củng cố số lượng trong phạm vi 5, NB số 5 - Tách gộp trong PV 5 * Hoạt động chơi: - Chắp ghép các số, nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5	
12	29	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5			
13	30	- Trẻ có thể so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		* Hoạt động học - củng cố số lượng trong phạm vi 5, NB số 5 - Tách gộp trong PV 5 * Hoạt động chơi: - Chắp ghép các số, nhận biết số thứ tự trong phạm vi 5	
14	31	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.		

		5, đếm và nói kết quả.			
15	32	- Trẻ có thể tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.		
16	33	- Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5		
c. Khám phá xã hội					
17	48	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của ngày tết Nguyên Đán và mùa xuân .	- Đặc điểm nổi bật của ngày tết Nguyên Đán	* Hoạt động học: + Trải nghiệm ngày tết quê em	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
a. Nghe hiểu lời nói					
18	51	- Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát: Rau, củ, quả	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm	* Hoạt động học: - Khám phá quả bưởi (5E) - Khám phá hoa cúc - Khám phá rau bắp cải * Hoạt động chơi: - Phân vai: Bán hàng rau, củ, quả	
b. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày					
19	57	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... trong chủ đề thực vật.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	* Hoạt động học: + Truyện: Cây táo thần: Buồn rầu, lặng lẽ, hổng hách..	
20	59	- Biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện: Chú đỗ con	- Đóng kịch	- Truyện: Chú đỗ con: Tôi om, lộp độp, nhỏ xíu.. + Thơ: Tết đang vào nhà: Hoa đào, hoa mai, rung rinh	

				- Thơ: hoa kết trái: Tim tím, vàng vàng,.. - Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, dung dăng dung dẻ,... * Hoạt động chơi: - Phân vai: Nấu ăn - Góc nghệ thuật: Đóng kịch: Chú đỗ con	
c. Làm quen với việc Đọc - viết.					
21	63	- Biết mô tả hành động của các nhân vật trong truyện chú đỗ con	- Đóng kịch	* Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: Đóng kịch: Chú đỗ con	
22	64	- Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	* Hoạt động chơi - Góc thư viện: Trẻ xem, đọc sách chủ đề thế giới thực vật.	
23	66	- Trẻ nhận dạng được các chữ cái b, d, đ trong bảng chữ cái Tiếng Việt	- Nhận dạng được chữ cái b, d, đ trong bảng chữ cái Tiếng Việt.	*Hoạt động chơi - Góc học tập: + Tập phát âm chữ cái b, d, đ + Tập tô chữ cái b, d, đ + Tô màu chữ cái b, d, đ - Góc tạo hình: nặn chữ cái b, d, đ	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
24	69	- Biết nói được những việc gì bé có thể làm được: Tưới rau, nhặt rau, bóc quả	- Khả năng của bản thân.	* Hoạt động chơi: + PV: Gia đình, cửa hàng bán cây, hoa, ... + XD: Xây công viên,	
25	70	- Biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích: Chơi nấu ăn, xây vườn	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	vườn cây ăn quả, vườn rau	

		cây..		+ Góc TH: Xé dán hoa, cây, vẽ các loài hoa, làm bông hoa từ lá cây...
26	82	- Thích chăm sóc cây - Không bẻ cành, ngắt hoa.	- Bảo vệ chăm sóc cây cối. - Phân biệt hành vi “đúng” – “sai”, “tốt”- “xấu”	+ Góc AN: Hát các bài hát chủ đề.
27	84	- Không bẻ cành, ngắt hoa.	- Bảo vệ chăm sóc cây cối.	+ GTN: Thực hành chăm sóc bảo vệ cây + Góc học tập: Xem sách, tranh ảnh về cây hoa, tết... - TCM: Gội đủ 3 thứ rau, củ, quả cùng loại, chồng nụ chồng hoa, cửa hàng bán hoa, chọn quả.

V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

28	86	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật: Cây, hoa...	- Trẻ bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc: Hoa trong vườn, ngày tết quê em, lý cây bông, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật: Cây, hoa..	* Hoạt động học: - Dạy hát: Bầu và bí, quả - Vận động: + Mùa xuân đến rồi + Ra chơi vườn hoa - Nghe hát: + Lý cây bông + Hoa thơm bướm lượn + Ngày tết quê em + Hoa trong vườn - Trò chơi: Sol mi
29	89	- Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ của bài hát: Bầu và bí, quả.	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Bầu và bí, quả	
30	90	- Biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc	- Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu của các bài hát, bản	

		với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa): Ra chơi vườn hoa, mùa xuân đến rồi!	nhạc: Mùa xuân đến rồi!, Ra chơi vườn hoa	
31	91	- Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm: Vẽ, xé, nặn theo chủ đề	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm: thiết kế bông hoa mùa xuân, làm tranh bằng lá khô...	- Hoạt động học: + Nặn chùm quả + Thiết kế hoa mùa xuân (EDP) * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: + Vẽ vườn cây, vườn hoa, vườn quả. + Xếp hình hoa lá bằng hạt + Làm tranh bằng lá cây khô...
32	93	- Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục: Thiết kế bông hoa mùa xuân	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét: Vẽ cây hoa, vườn cây, vườn quả	
33	94	- Biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết: Nặn chùm quả		
34	95	- Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau: Xếp hình hoa lá bằng hạt		
35	97	- Biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát: Mùa xuân đến rồi, ra chơi vườn hoa	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc: Mùa xuân, hoa kết trái	

36	99	- Biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích: Xé dán hoa mùa xuân, nặn chùm quả.	- Trẻ biết nói lên ý tưởng tạo hình của mình - Đặt tên cho sản phẩm: Vẽ, xé, nặn của mình.	
----	----	---	---	--

BAN GIÁM HIỆU
(Duyệt)

Phạm Thị Duyên